# A.15 Kinh A-Nậu-Di

*Kinh Trường A-Hàm (VNC PHVN, 2022)*

15. KINH A-NẬU-DI Tôi nghe như vầy: Một thời, đức Phật cùng đông đủ đại chúng Tỳ-kheo một ngàn hai trăm năm mươi vị đều ngự tại lãnh thổ A-nậu-di, thuộc nước Minh-ninh. Bấy giờ, đức Thế Tôn đắp y, mang bát vào thanh A-nậu-di khất thực; khi ấy, đức Thế Tôn thầm nghĩ: "Bây giờ, nếu Ta đi khất thực thì quá sớm. Vậy Ta nên đến xem vườn của Phạm chí Phímg-già-bà, đợi các Tỳ-kheo đến, đúng giờ rồi sẽ đi khất thục" Khi đó, đức Thế Tôn liền đi đến khu vườn của Phạm chí nói trên. Lúc đó, Phạm chí Phòng-già-bà thấy Phật từ xa đi đến, liền đứng dậy nghinh tiếp và chào hỏi như sau: Quý hóa thay đức Cù-đàm! Từ lâu Ngài không đến, nay Ngài chiếu cố đến đây chác có chuyện gì. Kính mời Cù-đàm hãy an tọa tại chô ngôi này! Bấy giờ, đức Thế Tôn bèn tiến đến chỗ ngồi và an tọa tại dấy. Lúc ấy, Phạm chí Phòng-già-bà ngồi xuống một bên và bạch với Thế Tôn: -Đầu hôm có Ly-xa-tử là Tỳ-kheo Thiện Túc đến chỗ tôi và nói với tôi như sau: "Này Đại sư! Tôi không ở chỗ Phật để tu Phạm hạnh nữa. Vì sao? Vì Phật đã bỏ rơi t°i." Vi Tỳ-kheo ấy đến gặp tôi và nói lỗi của Cù-đàm, dù ông ta có nói như thế nhimg tôi cũng không nghe. Phật bảo Phạm chí: -Ta biết những lời nói của Thiện Túc mà ông không bao giờ nghe. Ngày xưa, có một thời Ta ở trên nhà Tập pháp, bên ao Nhĩ Hầu, thuộc thành Tỳ-xá-ly; lúc ấy, Thiện Túc đến nơi Ta ngự và nói với Ta như sau: "Dức Như Lai đã bỏ rơi con, con không ở chỗ Như Lai tu Phạm hạnh nữa." Khi ấy, Ta bảo: "Ông vì lý do gì mà nói đức Như Lai đã bỏ rơi ông, ông không ở chỗ Như Lai để tu Phạm hạnh nữa?" Thiện Túc đáp: "Vi đức Như Lai không vì con mà hiện thần thông biến h6a."

216 KINH TRƯỜNG A-HÀM

Bấy giờ, Ta nói: “Ta có yêu cầu ông ở trong pháp Ta tu Phạm hạnh, rồi Ta sẽ hiện thần túc biến hóa không? Và nẹươi có nói với Ta rằng, đức Như Lai phải vì con mà hiện thân thông biên hóa, roi sau đó con mới tu Phạm hạnh kh6ng?” Thiện Túc đáp: "Bạch Thế Ton, kh6ng!” Ta bao Thiên Túc: "Ta cũng không yêu cầu ông ở trong pháp Ta tinh tu Phạm hạnh, rồi Ta sẽ vì 6ng mà hiện thần túc biến hóa. Hơn nữa, ông cũng không nói là Ta hiện thần túc biến hóa rồi ông sẽ tu Phạm hạnh. Thế nào, theo ý ông có cho rằng đức Như Lai có thể hiện thần túc hay không thể hiện thần túc? Hơn nữa, pháp của Ta nói ra có the làm cho ông được giải thoát và vĩnh viễn xa lìa các kho kh6ng?" Thiện Túc thưa: "Bạch Thế Tôn, đúng như vậy, đức Như Lai có thể hiện thần túc chứ không phải là không. Và pháp của Ngài nói ra có thể làm cho người được giải thoát và xa lìa vĩnh viễn các khổ, chứ không phải là khống." "Này Thiện Túc, nếu pháp Ta nói ra, đối với người tu Phạm hạnh có thể hiện thần túc chứ không phải là không, và đồng thời có thể làm cho người được giải thoát, xa lìa vĩnh viễn các khổ chứ không phải là không, vậy ông ở nơi pháp này còn muốn cầu điều gi?" Thiện Túc thưa: “Thế Tôn không thể tùy thời dạy con, hơn nữa về bí thuật của cha con, đức Thế Tôn đã biết hết nhưng lại tiếc không dạy cho con.^, Ta bao Thiện Túc: “Ta có từng bảo ông ở trong pháp Ta tu Phạm hạnh, rồi sau đó Ta sẽ dạy bí thuật của cha ông không? Lại nữa, ông có từng yêu càu ta dạy bí thuật của cha ông, sau đó ông mới ở chỗ Phật tịnh tu Phạm hạnh kh6ng?" “Thua

khQg!” "Này Thiện Túc, nếu trước kia Ta không nói lơi ấy, và ông cũng không nói như vậy thì nay vì lý do gì ông lại nói như thế? Thế nào Thiện Túc, ông có cho rằng đức Như Lai có thể nói các bí thuật của cha ông hay không? Hơn nữa, pháp Ta nói ra có the làm cho ông được giải thoát và xa lìa vĩnh viễn các kho khong?" "Vâng! Đức Như Lai có thê nói các bí thuật của cha con chứ không phải là không, và pháp của Ngài nói ra có thể làm cho người được giải thoát và xa lìa các khổ, và xa lìa hẳn các khổ chứ không phải là kh6ng.” Ta bao Thiện Túc: “Nếu Ta có thể nói các bí thuật của cha ông, cũng như có thể nói pháp làm cho người được giải thoát và xa lìa các khổ, vậy thì ở trong pháp Ta, ông muốn cầu điều gi?"

15. KINHA-NẬU-DI > 217

–

Ta bao Thiên Túc tiep: "Trước kia ông ở lãnh thổ Bạt-xà, thuộc thành Tỳ-xá-ly, ông dùng vô số phương tiện để khen ngợi đức Như Lai, khen ngợi Chánh pháp và khen ngợi chúng Tăng. Ví như có người dùng tám cách khen ngợi để khen ngợi ao thanh lương, khiên cho người ưa thích: Mát lạnh, nhẹ nhàng, mem mại, trong trẻo, ngọt dịu, không bẩn, uống mãi không chán, uống vào thân thể dễ chịu. Ông cũng thế, khi ở lãnh thổ Bạt-xà, thuộc thành Tỳ-xá-ly, ông đã khen ngợi đức Như Lai, khen ngợi Chánh pháp và khen ngợi chúng Tăng khiến cho người ưa thích và tin tưởng. Thiện Túc nên biết! Nay ông thoi chí thì người đời sẽ nói: 6Tỳ-kheo Thiện Túc có nhiều trí thức, lại gan gũi đức Như Lai, đồng thời cũng là đệ tử của Như Lai mà trái lại không the trọn đời tinh tu Phạm hạnh, lại xả giới hoàn tục, ở vào địa vị thấp hèn, hành động xấu xa.”' Phạm chí nên biết, Ta lúc ấy nói đủ điều nhưng Thiện Túc không chịu nghe, cứ xả giới hoàn tục. Này Phạm chí, có một thời Ta ở trên nhà giảng pháp, bên ao Nhĩ Hầu, bấy giờ có Ni-kiền-tử tên là Già-la-lâu hiện dang cư ngụ tại đó, mọi người đều tôn kính, danh tiêng đôn xa, có nhiêu tri thức, đây đủ lợi dưỡng. IGii ấy, Tỳ-kheo Thiện Túc đắp y, mang bát vào thành Tỳ-xá-ly khất thực, lần hồi đi đến chỗ của Ni-kiền-tử. Lúc ấy, Thiện Túc đem ý nghĩa sâu xa để hỏi vị Ni-kiền-tử nói trên, và ông ta không đáp được, bèn sanh tâm tức giận, thế rồi, Thiện Túc tự nghĩ: "Ta khuấy rối người ấy, mãi mãi sẽ không có quả báo về khổ nâk)." Phạm chí nên biết, sau khi Thiện Túc khất thực rồi, mang y bát đi đến chỗ Ta, đầu mặt đảnh lễ và ngồi xuống một bên. Lúc ấy, Thiện Túc cũng đem sự kiện trên mà thuật lại với Ta, Ta nói với Thiện Túc rằng: "Ông là kẻ vô trí! Ông đâu có thể tự xưng là Sa-môn Thích tử được.,, Thiện Túc hỏi lại Ta: "Thua Thế Tôn, vì lý do gì Ngài gọi con là đồ ngu và con không nên tự xưng là Thích tử?” Ta bao Thiện Túc: "Ông là kẻ vô trí, vì ông đã đi đến chỗ Ni-kiền-tử để hỏi về ý nghĩa sâu xa, và ông ta không đáp được, bèn lại sanh tâm giận tức. Và khi ấy, ông tự nghĩ: 'Nay ta khuấy roi vị Ni-kiền-tử này, sẽ mãi mãi không có quả báo ve kho não? Thật ông có nghĩ như vậy kh6ng?” Thiện Túc bạch: "Ông ta là A-la-hán thì đâu vì lý do gì mà có tâm sân hận và ganh tj?" Lúc đó, Ta đáp: "Ông là kẻ vô trí! Đã là A-la-hán thì vì lý do gì lại có tâm sân hận và ganh tị? Chẳng lẽ Ta là A-la-hán lại có tâm sân hận và ganh ti ư? Hơn nữa, ông tự

cho vi ây là A-la-hán nhưng trên thực tê thì ông ta có bảy pháp khô hạnh và luôn luôn giữ gìn. Những gì là bảy? (1) Trọn đời không mặc xiêm y; (2) Trọn đời không uống rượu, ăn thịt, chăng ăn cơm và mì khô; (3) Suốt đời không phạm Phạm hạnh. (4,5,6,7) ở thành Tỳ-xá-ly có bốn tháp dá, đó là: Phương Đông có Ưu Viên tháp, phương Nam có Tượng tháp, phương Tây có Đa Tử tháp, phương Bắc có Thất Tụ tháp; đối với bốn tháp này, trọn đời không rời khỏi để làm bốn thứ khổ hạnh." Nhimg ông ta về sau lại phạm hết bảy điều khổ hạnh trên và đã thác ở ngoài thành Tỳ-xá-ly. Ví như con dã can mắc bệnh ốm yếu, lở lói và thác ở ngoài gò mả. Vị Ni-kiền-tử ấy cũng thế, ông ta đã tự tạo ra những pháp cấm, thế rồi sau lại phạm cả. Ong ta trước đã tự thê trọn đời không mặc y phục nhimg vê sau lại mặc. Ong ta đã tự thê trọn đời không uông rượu, ăn thịt, không ăn cơm và mì khô nhưng vê sau lại ăn cả. Ong ta đã tự thê không phạm Phạm hạnh nhưng vê sau lại phạm. Trước đó ông ta nói: Không bao giờ vượt qua bốn tháp như Đông, Ưu Viên tháp; Nam, Tượng tháp; Tây, Đa Tử tháp; Bắc, Thất Tụ tháp nhimg nay ông ta đã trái với lời thề trên, và rời khỏi không còn thân cận nữa. Ông ta đã tự trái với bảy lời thề trên, đã ra khỏi thành Tỳ-xá-ly và thác ở ngoài gò mả. Ta bao Thiện Túc: “Ong là kẻ vô trí! Nếu ông không tin lời Ta thì nên đi đến đó xem là tự nhiên sẽ biết." Phật bảo Phạm chí:  Có một thời, Tỳ-kheo Thiện Túc đắp y, mang bát vào thàiứi khất thực, khi khất thực xong lại ra khỏi thành, đến nơi mồ hoang, thấy Ni-kiền-tử đã thác tại đó. Khi thấy xong, Thiện Túc đến nơi Ta ngự, đầu mặt đảnh lễ dưới chân và ngồi xuống một bên nhưng không đem sự kiện trên trình bày với Ta. Phạm chí nên biết, bấy giờ Ta nói với Thiện Túc: "Thế nào Thiện Túc, Ta đã dự ký về Ni-kiền-tử, sự việc có đúng như lời Ta nóikh6ng?” * "Đúng như vậy, đúng như lời Thế Tôn đã n6i!” Phạm chí nên biết, Ta đã hiện thần thông để chứng minh cho Thiện Túc nhimg mà Thiện Túc vẫn nói Thế Tôn không vì con mà hiện thần thông. Lại nữa, có một thời Ta ngự tại ấp Bạch Thổ thuộc nước Minh-ninh, bấy giờ có một vị Ni-kiền-tử tên là Cứu-la-đế hiện đang cư nẹụ tại đó, được mọi người tôn kính, danh tiếng đồn xa, được nhiều lợi dưỡng. Bay giờ, Ta đắp y, mang bát vào thành khất thực, khi khất thực xong, Thiện Túc lúc đó đi theo sau Ta, vừa thấy Ni-kiền-tử Cứu-la-đế ở trên đống phẩn, lén liếm bã rượu. Phạm chí nên biết khi Tỳ-kheo Thiện Túc thấy vị Ni-kiền-tử ấy ở trên đống phẩn, lén liếm bã rượu, liền có ý nghĩ sau đây: "C6 hàng A-la-hán hướng và

15. KINHA-NẬƯ-DI  219

A-la-hán đạo ở thế gian, đều không bằng được vị Ni-kiền-tử này, vì đạo của vị Ni-kiền-tử này thật là thù thắng. Vì sao? Vì vị ấy tu khổ hạnh mới có thể trừ được tâm kiêu mạn như thế mà ở trên đống phẩn, lén liếm bã rượu.^, Này Phạm chí, lúc đó Ta xoay lại bên hữu và bảo Thiện Túc: "Ông là kẻ vô trí, đâu có thể tự ximg là Thích tử được.,, Thiện Túc bạch Ta: “Thua Thế Tôn, vì lý do gì Ngài gọi con là kẻ vô trí và không nên tự xưng là Thích tử?” Ta bao Thiện Túc: "Ông là kẻ vô trí, vì khi ông thấy Cứu-la-đế ngồi xổm trên đống phẩn, lén liếm bã rượu, ông bèn nghĩ rằng: 'Trong các hàng A-la-hán hướng và A-la-hán đạo ở thế gian thì Cứu-la-đế là cao cả hơn hết. Vì sao? Vì hiện nay Cửu-la-đế ? A 9  9

này có thê tu khô hạnh, trừ được kiêu mạn, như ngôi xôm trên đông phân, lén liếm bã rượu', thật ông có ý nghĩ như vậy không?99 "Thật con có nghĩ như vay!" Thiên Túc nói tiêp: "Tại sao đức Thế Tôn đối với vị A-la-hán mà còn sanh tâm ganh tj?" Ta bảo: "Ông là người vô trí! Ta không bao giờ sanh tâm ganh ghét đối với một vị A-la-hán. Và làm gì có vấn đề đối với vị A-la-hán mà sanh tâm ganh ghét? Nay ông là kẻ vô trí nên cho rằng Cứu-la-đế là A-la-hán. Người này sau bảy ngày nữa sẽ mắc bệnh bụng to mà qua đời và sẽ sanh vào loài nga quỷ khởi thi, thường khổ sở vì đói khát. Hơn nữa, sau khi ông ta mạng chung thì được dùng day lau và dây tơ bó lại rồi lôi vất ngoài gò mả. Nếu ông không tin thì có thể đi đến báo trước cho ông ta." Bấy giờ, Thiện Túc liền đi đến chỗ Cứu-la-đế và nói: C6Sa-môn Cù-đàm bảo rằng: 'Sau bảy ngày nữa, ông sẽ mắc bệnh bụng to mà qua đời và sẽ sanh vào loài nga quỷ khởi thi, nhất là sau khi thác, người ta dùng dây lau, dây tơ bó lại rồi lôi vất ngoài gò mả" Thiện Túc nói tiếp: "ông nên bớt ăn, chớ để lời nói của Cù-đàm đúng sự that." Phạm chí nên biết, bấy giờ Cứu-la-đế đến hết bảy ngày thì bụng to và thác, liền sanh vào loài nga quỷ khởi thi, đồng thời khi thác xong, người ta dùng dây lau, dây tơ bó lại rồi lôi vất ngoài gò mả. Sau khi nghe Phật nói xong, Thiện Túc co lóng tay tính từng ngày, khi đến hết ngày thứ bảy thì Thiện Túc liền đi đến thôn của kẻ lõa hình, khi đến xong, Thiện Túc hỏi những người trong thôn rằng: "Này chư Hiền, Cứu-la-đế nay ở d2u?"



uĐã chết r8i!" "Do bệnh gì mà chết?" "Bụng to! "Việc mai táng thế nào?" "Dùng dây lau, dây tơ bó lại rồi lôi vất xác ngoài gò mả." Này Phạm chí, khi Thiện Túc nghe lời này, liền đi đến gò mả. sắp đến, nhimg chưa đến thì lúc đó, chân, đầu gối của tử thi liền động đậy và bỗng nhiên ngồi nhổm dậy. Khi ấy, Thiện Túc đến trước tử thi và nói: "Này Cứu-la-đế! Ông đã chết rồi u?" "Ta đã chết r8i." "Do bệnh gì mà chết?" "Cù-đàm dự ký bảy ngày bụng to và chết, ta đúng như lời dự ký của Ngài, là hết bảy ngày bụng to và chết." "Ong sanh về dâu?" uCù-đàm đã dự ký sẽ sanh vào loài nga quỷ khởi thi, đúng là sau khi chết, ta đã sanh vào loài nga quỷ khởi thi." "Khi ông chết thì việc chôn cất như thế no?" "Cù-đàm dự ký là dùng dây lau, dây tơ ưắng bó lại rồi lôi vất ngoài gò mả. Thật đúng như lời của Phật, là dùng dây lau, dây tơ trắng bó lại rồi lôi vất ngoài gò mả." Tử thi lúc đo noi vơi Thiện Túc răng: A r

"Ong tuy là xuất gia nhưng không được lợi lạc gì, vì Sa-môn Cù-đàm đã nói việc này như the mà ông không tin.^, Khi nói xong lời này, tử thi năm lại như cũ. Này Phạm chí, bấy giờ Tỳ-kheo Thiện Túc đi đến chỗ Ta ngự, đầu mặt đảnh lễ dưới chân và ngồi xuống một bên nhưng không đem sự kiện trên trình bày Vơi Ta. Ta noi: "Nhu Ta đã dự ký về Cứu-la-đế? có thật như vậy khong?" "Thật vậy, đúng như lời Thế Tôn đã nói.,, Này Phạm chí, Ta thường vì Tỳ-kheo Thiện Túc mà hiện thần thông để chứng minh như thế nhưng Thiện Túc vẫn nói rằng: "Thế Tôn không vì con mà hiện thần th6ng." Phật bảo Phạm chí:  Có một thời Ta ngự trên nhà giảng, bên ao Nhĩ Hầu, lúc đó có Phạm chí tên là Ba-lê-tử đang sông ở dây, mọi người đêu tôn kính, danh tiêng đôn xa, có nhiều lợi dưỡng. Phạm chí này ở giữa đại chúng, trong thành Tỳ-xá-ly nói như

sau: "Sa-môn Cù-đàm tự xưng có trí tuệ, ta cũng có trí tuệ. Sa-môn Cù-đàm tự xưng có thần túc, ta cũng có thần túc. Sa-môn Cù-đàm được đạo siêu việt, ta cũng được đạo siêu việt. Ta sẽ cùng Sa-môn Cù-đàm hiện thần túc. Sa-môn hiện một, ta sẽ hiện hai; Sa-môn hiện hai, ta sẽ hiện bốn; Sa-môn hiện tám, ta sẽ hiện mười sáu; Sa-môn hiện mười sáu, ta sẽ hiện ba mươi hai; Sa-môn hiện ba mươi hai thì ta sẽ hiện sáu mươi bôn. Tùy theo Sa-môn hiện nhiêu hay ít, ta đều hiện gấp d6i." Này Phạm chí, bấy giờ Tỳ-kheo Thiện Túc đắp y, mang bát vào thành khất thực, trông thấy Phạm chí Ba-lê ở giữa đại chúng nói như vầy: uSa-môn Cù- đàm tự xung có trí tuệ, ta cũng có trí tuệ. Sa-môn Cù-đàm tự xưng có than túc, ta cũng có thần túc. Sa-môn Cù-đàm được đạo siêu việt, ta cũng được đạo siêu việt. Và ta sẽ cùng Cù-đàm hiện thần túc. Như Sa-môn hiện một, ta sẽ hiện hai, Sa-môn hiện hai, ta sẽ hiện bốn, Sa-môn hiện tám cho đến tùy theo Sa-môn hiện nhiều hay ít thì ta đều có thể hiện gấp d6i." Bấy giờ, Tỳ-kheo Thiện Túc sau khi khất thực xong, đi đến chỗ Ta ngự, đầu mặt đảnh lễ, rồi ngồi xuống một bên và nói với Ta: "Vào sáng sớm, con đắp y, mang bát vào thành khất thực, nghe ông Ba-lê-tử ở giữa đại chúng, trong thành Tỳ-xá-ly, nói như sau: 'Sa-môn Cù-đàm có đại trí tuệ, ta cũng có đại trí tuệ. Sa-môn Cù-đàm có than túc, ta cũng có thần túc. Như Cù-đàm hiện một, ta sẽ hiện hai. Cho đến tùy theo Cù-đàm hiện nhiều hay ít thì ta đều hiện gấp đôi.,^, Tỳ-kheo Thiện Túc lúc đó, đem sự kiện này trình bày đầy đủ với Ta. Ta bao vơi Thiện Túc: “Nếu ông Ba-lê ở giữa đại chúng không bỏ lời nói này, không bỏ kiến giải này, không bỏ sự kiêu mạn này mà đi đến chỗ Ta thì hoàn toàn không có sự kiện ấy. Nêu ông ta có ý nghĩ như sau: 'Ta không bỏ lời nói này, kiên giải này và sự kiêu mạn này mà đi đến chỗ Sa-môn Cù-đàm thì đầu ông ấy sẽ vỡ ra làm bay phần/ Hơn nữa, muốn cho ông ta không bỏ lời nói này, không bỏ kiến giải này và kiêu mạn này mà có thể đến chỗ Ta thì không có sự kiện ấy." Thiên Túc noi: "Thế Tôn nên giữ lời, Như Lai nên giữ lòi." Ta bao Thiên Túc: "Cớ gì mà ông bảo Thế Tôn nên giữ lời, Như Lai nên giữ lời?" "Ông Ba-lê có đại oai thần, đại công đức, thoát khỏi đời sau, sẽ không thấy được sự hư dối của Thế Tôn u?” Ta bao Thiên Túc: "Nhu Lai có thường nói hai lời khong?"



“Thua không!" “Nếu Như Lai không nói hai lời thì cớ gì ông lại nói Thế Tôn nên giữ lời, Như Lai nên giữ l&i?” Thiện Túc bạch: “Thế Tôn tự biết ông Ba-lê-tử hay vì chư thiên đến n6i?” “Ta tự biết, chư thiên cũng đến nói, cho nên biết, về trường hợp Đại tướng A-do-đà trong thành Tỳ-xá-ly này chết rồi sanh lên trời Đao-lợi, và Tướng A-do-đà đến nói với Ta như sau: 'Ông Phạm chí Ba-lê-tử chẳng biết hổ thẹn, phạm giới vọng ngữ, ở giữa đại chúng trong thành Tỳ-xá-ly, nói lời chê bai như thê này: 'Đại tướng A-do-đà chét roi sẽ sanh trong loài quỷ khởi thi' nhưng thật ra tôi chết rồi được sanh len trời Đao-lợi/ về việc ông Ba-lê-tử thì Ta tự biết trước và chư thiên cũng đến nói, cho nên biết." "Này Thiện Túc, kẻ vô trí, ông không tin lời Ta thì vào thành Tỳ-xá-ly, tùy Ông muôn nói gì thì nói, và khi thọ trai xong Ta sẽ như lời mà đên chô ông Phạm chí Bastử.” • Phật bảo Phạm chí:  Khi ấy, Thiện Túc đợi đến hôm sau, đắp y, mang bát vào thành khất thực, và hướng vê những chúng Bà-la-môn, Sa-môn, Phạm chí nói đây đủ những lời này: "Ong Phạm chí Ba-lê-tử ở trong đại chúng nói những lời như vây: 'Sa-môn Cù-đàm có đại trí tuệ, ta cũng có đại trí tuệ. Sa-môn Cù-đàm có đại oai lực, ta cũng

có đại oai lực. Sa-môn Cù-đàm có đại thần túc, ta cũng có đại thần túc. Sa-môn hiện một, ta sẽ hiện hai, cho đến tùy theo Sa-môn hiện bao nhiêu thì ta đều sẽ hiện gấp đôi/Thế nên, nay Sa-môn Cù-đàm muốn đến chỗ của ông Ba-lê-tử, vậy mọi người có thể đi đến d6." Bấy giờ, Phạm chí Ba-lê-tử đang đi trên đường, Thiện Túc trông thấy, vội đi đến chỗ ông Ba-lê-tử và nói: “Ong ở giữa đại chúng trong thành Tỳ-xá-ly nói như thê này: 6Sa-môn Cù- đàm có đại trí tuệ, ta cũng có đại trí tuệ. Nhân đên Sa-môn Cù-đàm hiện bao nhiêu thần túc, tùy theo đó, ta đều có thể hiện gấp đôi/ Cù-đàm nghe lời này rồi, nay muốn đến chỗ ông, vậy ông nên mau trở vA" "Ta sẽ ve! Ta sẽ v^!" Khi ông nói xong lời này, lại tự hoảng sợ, lông tóc đêu dựng ngược, chăng dám vê chô của mình mà đên trong rừng của Phạm chí Đạo-đâu-ba ngôi trên giường dây, buồn rầu mê loạn. Phật bảo Phạm chí:  Sau khi thọ trai xong, Ta cùng với nhiêu chúng Lệ-xa, Sa-môn9 Bà-la-môn9 Phạm chí, Cư sĩ đi đến chỗ ở của ông Ba-lê-tử; Ta tiến đến chỗ ngồi và an tọa tại đấy.

15.KINHA-NẬU-DI  223

ở frong chúng kia có ông Phạm chí tên là Giá-la. Bấy giờ, mọi người đều gọi Giá-la và bảo: "Ông đến trong rừng Đạo-đầu nói với ông Ba-lê-tử rằng: 'Nay bao nhiêu chúng Lệ-xa, Sa-môn, Bà-la-môn, Phạm chí, Cư sĩ đều tập hợp cả nơi rừng của ông, mọi người cùng nhau bàn luận như sau: 'Ong Phạm chí Ba-lê-tử ở trong đại chúng tự nói rằng: Sa-môn Cù-đàm có đại trí tuệ, ta cũng có đại trí tuệ, cho đến tùy theo Cù-đàm hiện bao nhiêu thần túc, ta đều có thể hiện gấp đôi? Cho nên Sa-môn Cù-đàm đi đến trong rừng của ông, ông nên trở về xem.'" \ y 5

Khi Giá-la nghe mọi người nói xong, liên đi đên rừng Đạo-đâu đó, nói với ông Ba-lê-tử rằng: “Nhiều chúng Lệ-xa5 Sa-môn, Bà-la-môn, Phạm chí, Cư sĩ đều nhóm họp nơi rừng của ông, mọi người cùng nhau bàn luận như sau: 'ông Phạm chí Ba- lê-tử ở trong đại chung tự nói lời này: 'Sa-môn Cù-đàm có đại trí tuệ, ta cũng có đại trí tuệ; cho đến Sa-môn Cù-đàm hiện thần túc bao nhiêu, tùy theo đó ta sẽ hiện gấp đôi." Cù-đàm hiện ở trong rừng của ông, vậy nay ông nên trở về." Bấy giờ, Phạm chí Ba-lê-tử liền trả lời với Giá-la rằng: "Sẽ về, ta sẽ v!” Khi nói xong lời này, ở trên giường dây xoay trở không yên; bấy giờ dường như giường dây dính chặt vào chân ông? khiến ông không thể rời khỏi giường, ĩ ĩ _ 2 _  nuông nữa la đi đen cho The Ton. Khi ấy, Giá-la nói với Ba-lê-tử: "Ông chính là kẻ vô trí, chỉ có lời nói suông là 'sẽ về, sẽ ve!9 Tự mình còn không thể rời khỏi giường dây này thì làm gì có thể đi đến được chỗ của đại chúng?,^ Quở trách ông Ba-lê-tử rồi, Giá-la liền trở về chỗ đại chúng và nói: "Tôi đem những lời của mọi người nói với ông Ba-lê-tử? và ông ta nói với tôi là 'sẽ về, sẽ về' và liền ở trên giường dây chuyển động toàn thân nhưng giường lại dính chân, không thể rời khỏi thì làm gì có thể đi đến với đại chúng dây?" Bấy giờ, ông Lệ-xa-đầu-ma ngồi ở trong đại chúng, liền từ tòa đứng dậy, trịch áo bày vai hữu, quỳ xuống chắp tay mà bạch đại chúng: "Bại chúng nên đợi một lát, nay tôi sẽ đi đến đó, đem ông Ba-lê-tử về." Phật nói: "Lúc ấy, Ta bảo Lệ-xa-đầu-ma rằng: 'ông ta nói lời như thế, bảo thủ kiến chấp như thế, khởi kiêu mạn như thế mà muốn khiến ông ta đi đến chỗ Phật thì không có sự kiện này.' Này Đầu-ma, dù ông lấy dây buộc nhiều vòng, cho bầy trâu chung kéo, làm cho thân ta tan

nát nhưng ông ấy cũng nhất đinh không thể bỏ lời nói như thế, kiến chap như thế, kiêu mạn như thế để đi đến chỗ Ta, nếu không tin lời Ta thì ông nên đến đó và sẽ tự biết."

224 KINH TRƯỜNG A-HÀM

Bấy giờ, ông Lệ-xa-đầu-ma đi đến chỗ ông Ba-lê-tử và nói với Ba-lê-tử rằng: "Nhiều chúng Lệ-xa, Sa-môn, Bà-la-môn, Phạm chí, Cư sĩ đều nhóm họp 5 A tại rừng của ông, mọi người đêu bàn luận với nhau như sau: 'Ong Phạm chí Ba-lê-tử ở .trong 7 đại* chúng tự nói thê X 'Sa-môn Cù-đàm e này: e 5 có đại trí tuệ, ta cũng có đại trí tuệ; cho đên Sa-môn Cù-đàm hiện thân túc, tùy theo nhiêu hay ít, ta đều hiện gấp Sa-môn Cù-đàm hiện đang ở trong rừng của ông, vậy ông nên trở về.” Lúc ấy, ông Ba-lê-tử liền đáp: “Sẽ về, sẽ về!” Khi nói xong lời này, ông ở trên giường dây, toàn thân chuyển động, lúc đó Z 9 . r giường dây lại dính vào thân, khiên ông không thê rời khỏi giường dây, huông 1 y J.* x Ặ -L A ITIL A rr^ A _ nữa la đi đen cho The Ton. Bây giờ, Đâu-ma nói với Ba-lê-tử răng: "Ong chính là kẻ vô trí, chỉ có lời nói suông, như nói là 'sẽ về, se về' mà chính mình không thể rời khỏi giường dây này thì làm gì có thể đi đến được cho đại chúng ợ

Đầu-ma lại nói với Ba-lê: "Những người có trí, nhờ thí dụ mà hiểu, về quá khứ lâu xa, có một con sư tử là vua của loài thú sống ở trong rừng sâu, con sư tử này vào sáng sớm, đầu tiên khi ra khỏi hang là ngó quanh bốn hướng, kêu to ba tiếng, sau đó mới đi dạo và lựa thịt mà ăn. Này Ba-lê-tử, sư tử vua của loài thú ấy, khi ăn xong trở về rừng, thường có một dã can theo sau sư tử để ăn đồ thừa, nhờ đó khí lực đầy đủ và tự nói: 'Su tử trong rừng trên là thứ gì mà có thể hơn ta được. Nay ta có thể đi săn mồi riêng tại một khu rừng.' Vào sáng sớm, dã can ra khỏi hang, ngó quanh bốn hướng, kêu to ba tiếng, roi đi dạo và lựa thịt mà ăn. Sau đó? dã can liền tìm đến một khu rừng và ở riêng tại đó, vào sáng sớm, ra khỏi hang, kêu to ba tiêng, roi sau mới đi dạo, dù muôn bát chước tiêng kêu của sư tử nhưng vẫn kêu tiếng dã can. Này Ba-lê-tử, nay ông cũng vậy, nhờ ân đức và oai lực của Phật nên được sông còn ở thê gian, được người đời cúng dường, thế mà nay lại muốn cạnh tranh cùng đức Như Lai." Bấy giờ, ông Đầu-ma dùng bài kệ để trách như sau: Dã can xưng sư tử, Tự cho là vua thú, Muốn rống tiếng sư tử, Lại ra tiếng dã can. ở rừng vắng một mình, Tự cho là vua thú, Muôn rông tiêng sư tử, Lại ra tiếng dã can. Quỳ đất tìm hang chuột, Moi mô kiêm tử thi, Muôn rông tiêng sư tử, Lại ra tiếng dã can.

15. KINHA-NẬƯ-DI 225

Đâu-ma bảo tiêp: "Ông cũng như thế, nhờ ân đức và oai thần của Phật mà được sống còn ở đời, được người cúng dường mà nay lại cạnh tranh cùng đức Như Lai." Bấy giờ, ông Đầu-ma dùng bốn thứ thí dụ quở trách Ba-lê-tử rồi lại trở về chỗ đại chúng và nói: "Tôi đem lời nói của mọi người gọi ông Ba-lê-tử, và ông ta nói với tôi rằng: ‘se về, se về!’” Ông ta liền ở trên giường dây chuyển động toàn thân nhưng giường dây dính vào chân, không thể rời khỏi được. Ông ta không thể tự rời khỏi giường dây thì làm gì có thể đến được với đại chúng đây? Bấy giờ, Thế Tôn bảo ông Đầu-ma rằng: "Ta trước nói với ông, muốn khiến cho ông Ba-lê-tử đi đến chỗ Phật thì không có sự kiện này. Dù cho

ông có lay dây da buộc nhiều vòng, cho bầy trâu cùng nhau kéo, cho đến thân thể tan nát, Ba-lê-tử cũng không chịu bỏ lời nói như thế, kiến chấp và kiêu mạn như thế để đi đến chỗ Ta." Này Phạm chí! Bấy giờ Ta liền cùng với đại chúng trên, nói các thứ pháp, chỉ dạy những điều lợi ích an vui. ở trong chúng ấy, Ta rống lên tiếng sư tử, roi thân bay lên hư không, lại trở về chỗ cũ. Phật bảo Phạm chí: Hoặc có Sa-môn hay Bà-la-mon nói rằng: "Tất cả thế gian do Phạm Tự Tại thiên tạo ra", Ta hỏi họ rằng: "Tất cả thế gian thật do Phạm Tự Tại thiên tạo ra chng?" Họ không thể đáp và họ hỏi lại Ta: "Thua Cíbdàm, việc này thế nào?" Ta đáp với họ rằng: "Hoặc có thế gian, đầu tiên khi hư hoại, có chúng sanh khác thọ mạng và hành nghiệp hết từ cõi Quang Âm thiên qua đời, thác sanh về xứ Không phạm. ở tại đấy họ bèn khởi ái, sanh tâm đắm nhiễm, lại muốn khiến những chúng sanh khác đến sống nơi đây. Thế rồi những chúng sanh khác thọ mạng và hành nghiệp hết, lại sanh về cõi Không Phạm. Bấy giờ, chúng sanh trên tự nghĩ như vậy: 'Nay ta là Đại Phạm vương tự nhiên mà có, không ai tạo ra ta, ta có thể thâu suốt được mục đích của các nghĩa, ở nơi ngàn thế giới rất được tự tại, có thể tạo ra, có thể hóa ra, vi diệu thứ nhất, là cha mẹ của con người. Ta trước kia đến đây một mình không có bạn, vì do sức ta nên có chúng sanh này, ta tạo ra chúng sanh này. Những chúng sanh khác cũng lại thuận theo ta, gọi ta là Phạm Vương và tự nhiên có, thấu suốt các nghĩa, ở nơi ngàn thế giới rất được tự tại, có thể tạo ra, có thể hóa ra, vi diệu thứ nhất, là cha mẹ của con người, trước chỉ có một vị, sau đó mới có chúng ta, vi Đại Phạm vương này biến hóa và tạo ra chúng ta.'



Thê roi những chúng sanh ây, tùy theo thọ mạng mà qua đời và thác sanh trở lại thế gian này, dần dần lớn lên, cạo bỏ râu tóc, mặc ba pháp y, xuất gia tu hành, bèn nhập đinh Ý tam-muội. Do tâm nhập định nên biết được nơi sanh quán đời trước, và họ nói: 'Vị Đại Phạm thiên này bỗng nhiên c6, không có tác giả (không ai tạo ra), hiểu biết các nghĩa, ở nơi ngàn thế giới vô cùng tự tại, ngài CÓ thê hóa ra, có thê tạo ra, vi diệu bậc nhát, là cha mẹ của con người. Vị Đại Phạm Thiên vương ấy, thường trụ bất biến, là pháp cố định; hơn nữa, chúng ta được Phạm thiên hóa ra là vô thường nên không được tồn tại lâu dài.'" Này Phạm chí, như vậy, Sa-môn, Bà-la-môn vì nhân duyên ấy nên đều nói: "Phạm Tự Tại thiên tạo ra thế giới ny." Này Phạm chí, sự tạo ra thế giới này không phải là chỗ Sa-môn biết được, chỉ có Phật mới biết. Và hơn cả sự kiện này, Phật cũng biết hết. Tuy biết nhưng mà không chấp trước; ngay cả khổ, nguyên nhân sanh khổ, sự diệt trừ khổ, sự lôi cuôn, sự tai hại và sự thoát ly chúng, cũng đêu biêt đúng như thật, do một khi đã quán bình đang thì không còn một sự giải thoát nào khác nên gọi là Như Lai. Phật bảo Phạm chí: Như có Bà-la-môn nào nói như sau: "Cười giỡn, biếng nhác là khởi điểm của chúng sanh." Ta lại nói với họ: "Vi sao các ông cho rằng cười giỡn, biếng nhác thật là khởi điểm của chúng sanh?" Họ không đáp được và hỏi lại Ta: "Thua Cù-đàm, điều nay thế nào?" Ta đáp: "Hoặc có chúng sanh ở cõi Quang Âm thiên, cười giỡn biếng nhác, sau khi thác sanh trở lại thế gian này, dần dần lớn lên, cạo bỏ râu tóc, mặc ba pháp y, xuất gia tu hành, nhập đinh Ý tam-muội. Nhờ năng lực tam-muội nên biết được nơi sanh quán đời trước, và nói thế này: 'Những chúng sanh khác do không cười giỡn và không vui đùa nên thường ở cõi Quang Âm thiên, thường trụ bất biến.

Trái lại, chúng ta vì thường thường cười giỡn và vui đùa nên bị sự vô thường này, là pháp biến djch" Này Phạm chí, như vậy Sa-môn, Bà-la-môn vì nhân duyên ấy nên nói cười giỡn và vui đùa là khởi điểm của chúng sanh. Như thế, Phật đều biết hết, và hơn cả sự kiện này Phật cũng biết hết; dù biết nhirng không chấp trước, ngay cả khổ, nguyên nhân sanh khởi khổ, sự diệt trừ khổ, sự lôi cuốn, sự tai hại, và sự thoát ly chúng đều biết đúng như thật, cho nên gọi là Như Lai. Phật bảo Phạm chí: Hoặc có Sa-môn9 Bà-la-môn nói thát ý là khởi diêm của chúng sanh, Ta nói với họ: "C6 phải các ông nói thất ý là khởi điểm của chúnệ sanh kh6ng?" Họ không đáp được và hỏi lại Ta: "Thua Cù-đàm điều này the nào?" Ta đáp: "Hoặc có chúng sanh lần lượt trông nhau, và tự mình thất ý, do đó mạng chung nên thác sanh trở lại thế gian này, dần dần lớn lên, cạo bỏ râu tóc, mặc ba pháp y, xuất gia tu hành, vào định Ý tam-muội, nhờ sức tam-muội nên biết được nơi sanh quán đời trước, và nói thế này: 'Như những chúng sanh ấy, do vì không lân lượt trông nhau nên không thát ý, do đó được thường trụ bát biên; trái lại,



chúng ta khi ở Quang Âm thiên vì thường thường trông nhau nên tự mình thất ý và bị sự vô thường này là pháp biến djch."' Phạm chí, như vậy Sa-môn, Bà-la-môn trên vì nhân duyên này nên nói thất ý là khởi điểm của chúng sanh; như đây, chỉ có Phật mới biết, và hơn cả việc này Phật cũng biết hết; dù đã biết hết nhưng không chấp trước, ngay cả khổ? nguyên nhân sanh khô, sự diệt trừ khô, sự lôi cuôn5 sự tai hại và sự thoát ly chúng cũng đều biết đúng như thật; một khi đã quán bình đẳng thì không còn sự giải thoát nào khác, cho nên gọi là Như Lai. Phật bảo Phạm chí: Hoặc có Sa-môn, Bà-la-môn nói: "Ta từ vô nhân sanh"Ta nói với họ: "Thật có phải các ông nói từ vô nhân sanh kh6ng?" Họ liền không đáp được, hỏi ngược lại Ta. Khi ấy Ta bảo: "Hoặc có chúng sanh không tưởng, không có tri giác, hoặc có chúng sanh vừa khởi tưởng là mạng chung, từ đó thác sanh trở lại thế gian này, dần dần lớn lên, cạo bỏ râu tóc, mặc ba pháp y, xuất gia tu hành, nhập đinh Ý tam-muội, nhờ sức tam-muội nên biết được nơi sanh quán đời trước, và nói như vầy: 'Ta trước đây không có, nay bỗng nhiên có5 thế gian này trước thì không, nay thì có, chỉ đây là thật, ngoài ra là giả dối.,,, Này Phạm chí, như vậy, Sa-môn9 Bà-la-môn vì nhân duyên ấy nên nói từ vô nhân sanh, chỉ có Phật mới biết được điều này, và hơn cả sự kiện này Phật cũng biết hết; dù biết nhưng không chấp trước, ngay cả khổ, nhân sanh khởi, sự diệt trừ, sự lôi cuốn, sự tai hại và sự thoát ly chúng, cũng đều biết đúng như thật; một khi đã quán bình đang thì không còn sự giải thoát nào khác nên gọi là Như Lai. Phật bảo Phạm chí như thế này: -Hoặc có Sa-môn, Bà-la-môn ở nơi thanh văng chê bai Ta răng: "Sa-m6n Cù-đàm tự nói đệ tử của Sa-môn Cù-đàm khi vào được tịnh giải thoát, thành tựu tinh hạnh, vị đệ tử ấy tự biết mình thanh tinh nhưng không biết mọi vật đều thanh tjnh." Nhưng thực ra, Ta không nói là khi đệ tử Ta vào được tịnh giải thoát, thành tựu tịnh hạnh, vị ây tự biêt mình thanh tịnh nhưng không biêt mọi vật đều thanh tịnh. Trái lại, này Phạm chí, Ta nói như sau: "Khi đệ tử Ta vào e r 9r r được tịnh giải thoát, thành tựu tịnh hạnh, vi ây tự biêt mình thanh tịnh và biêt tất cả đều thanh tjnh." Khi ấy, Phạm chí bạch Phật rằng: —Những hạng người trên sẽ không được lợi lạc, vì họ chê bai Sa-môn Cù- đàm, như

nói: "Sa-môn Cù-đàm tự nói đệ tử của Sa-môn vào được tịnh giải thoát, thành tựu tịnh hạnh, vị ây tự biêt mình thanh tinh nhưng không biêt tát cả đều thanh tinh.,, Nhưng thật ra, Thế Tôn không nói như thế. Trái lại, Thế Tôn nói: "Đệ tử Ta khi vào được tịiýi giải thoát, thành tựu tinh hạnh, vị ấy tự biết mình thanh tinh và biết tất cả đều thanh tjnh."



Lại bạch Phật: Con nay cũng sẽ vào tịnh giải thoát này và thành tựu tinh hạnh, đồng thời tất cả đều thanh tịnh. Phật bảo Phạm chí: Ong muốn vào được tịnh giải thoát đó thì thật là khó. Vì sao? Vì ông đã có kiến giải khác, sự kham nhẫn khác, sự thực hành khác mà muốn dựa vào những kiến giải sai khác ấy để vào được tịnh giải thoát thì khó có thể được. Nhưng chỉ cần khiến cho tâm ưa thích Phật của ông không dứt hẳn, sẽ mãi mãi được an vui. Bấy giờ5 Phạm chí Phòng-già-bà nghe Phật nói pháp xong, hoan hỷ phụng hành.

*Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.*